

MỤC LỤC

1. Mở đầu	2
1.1. Lí do chọn đề tài	2
1.2. Mục đích nghiên cứu	3
1.3. Đối tượng nghiên cứu.	3
1.4. Phương pháp nghiên cứu	3
2. Nội dung sáng kiến kinh nghiệm	3
2.1. Cơ sở lí luận của sáng kiến kinh nghiệm	3
2.2. Thực trạng vấn đề trước khi áp dụng sáng kiến kinh nghiệm	4
2.2.1. Thuận lợi.	4
2.2.2. Khó khăn	5
2.3. Các giải pháp đã sử dụng để giải quyết vấn đề	6
2.3.1. Tổ chức các trò chơi thi đua trong dạy học Ngữ văn	6
2.3.2 . Một số trò chơi thi đua trong dạy học Ngữ văn	8
3. Kết luận, kiến nghị	13
3.1. Kết luận	13
3.2. Đề xuất	14
TÀI LIỆU THAM KHẢO	16

1. Mở đầu

1.1. Lí do chọn đề tài

Môn Ngữ văn là môn học rất quan trọng trong nhà trường và trong đời sống xã hội. Bởi lẽ môn Ngữ văn không chỉ là môn học chính mà còn là môn học thuộc nhóm công cụ. Học tốt môn Ngữ văn sẽ giúp học sinh học tốt các môn liên quan vì môn Ngữ văn không chỉ cung cấp kiến thức văn hóa, kiến thức xã hội... mà môn Ngữ văn còn giúp phát triển tư duy ngôn ngữ mà ngôn ngữ thì môn học nào cũng cần, bởi chỉ có ngôn ngữ mới giúp học sinh diễn tả được điều mình hiểu biết. Chính vì vậy, việc học tốt môn Ngữ văn là điều hết sức cần thiết. Muốn học tốt môn Ngữ văn, trước hết, học sinh phải có hứng thú để phát huy được tính tích cực trong học tập. Đây chính là lí do thứ nhất tôi lựa chọn đề tài này.

Thứ hai là, qua thực tế giảng dạy học sinh khối 7 Trường Trung học cơ sở ..., tôi thấy một số học sinh còn chưa có hứng thú và chưa phát huy tính tích cực trong học tập. Chính vì vậy mà kết quả học tập của các em chưa cao. Tôi xét thấy mình cần phải đổi mới về cách thức truyền thụ để học sinh tiếp cận được kiến thức nhanh nhất, hiệu quả nhất.

Thứ ba, do nhu cầu xã hội và định hướng nghề nghiệp của gia đình đối với các em học sinh ngay từ nhỏ nên hiện nay phần lớn các em học sinh chú trọng học các môn khoa học tự nhiên như: Toán, Lí, Hóa...mà ít quan tâm đến các môn khoa học xã hội nói chung và môn Ngữ văn nói riêng. Vì vậy, khi học các môn này, học sinh thường không mấy hứng thú và chưa tích cực học tập. Chính vì vậy, khi giảng dạy, giáo viên cần tìm ra những phương pháp nhằm kích thích hứng thú và tính tích cực học tập của học sinh.

Thứ tư, môn Ngữ văn là môn học chính, số tiết trong tuần nhiều (lớp 7: 4 tiết trên tuần), đây cũng là môn thi bắt buộc vào lớp 10. Đồng thời, môn Ngữ văn không chỉ đơn thuần cung cấp kiến thức mà còn là môn học bồi dưỡng tư tưởng tình cảm, hình thành nhân cách cho các em học sinh. Chính vì vậy việc khơi gợi hứng thú và kích thích tính tích cực học tập cho học sinh là điều hết sức cần thiết.

Tất cả những lí do trên cũng là những trăn trở của một giáo viên bộ môn Ngữ văn như tôi. Chính vì vậy, tôi đã mạnh dạn chọn đề tài ***“Sử dụng một số trò chơi thi đua trong dạy học Ngữ văn nhằm phát huy hứng thú và tính tích cực học tập cho học sinh khối 7 bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống”***.

1.2. Mục đích nghiên cứu

Hiện nay một bộ phận không nhỏ học sinh trường THCS ... chưa tích cực trong giờ học Ngữ Văn dẫn đến hiệu quả học tập chưa cao. Chính vì vậy, tôi nghiên cứu đề tài này là nhằm tìm ra giải pháp giúp học sinh tích cực học tập để nâng cao kết quả bộ môn Ngữ Văn.

1.3. Đối tượng nghiên cứu.

Trò chơi thi đua và việc sử dụng một số trò chơi thi đua trong môn Ngữ văn như thế nào để phát huy được hứng thú và tính tích cực học tập của học sinh khối lớp 7 Trường THCS ... nói riêng và học sinh nói chung nhằm nâng cao hiệu quả học tập môn Ngữ văn.

1.4. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp thực nghiệm việc sử dụng một số trò chơi thi đua trong dạy học Ngữ văn để đánh giá kết quả học tập của học sinh từ đó rút kinh nghiệm.

Phương pháp so sánh, đối chiếu trong giảng dạy giữa những tiết sử dụng một số trò chơi thi đua và những tiết không sử dụng trò chơi thi đua để thấy những tiết sử dụng trò chơi thi đua, học sinh tích cực học tập hơn, hiệu quả giờ học cao hơn.

Phương pháp khảo sát, lấy phiếu thăm dò hứng thú của học sinh từ đó tìm ra phương pháp giải quyết.

Phương pháp tìm hiểu, nghiên cứu, xử lí số liệu.

2. Nội dung sáng kiến kinh nghiệm

2.1. Cơ sở lí luận của sáng kiến kinh nghiệm

Việc nghiên cứu đề tài ***“Sử dụng một số trò chơi thi đua trong dạy học Ngữ văn nhằm phát huy hứng thú và tính tích cực học tập cho học sinh khối 7 bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống”*** xuất phát từ vai trò của môn Ngữ văn

trong đời sống xã hội và tầm quan trọng của môn Văn đối với các môn học liên quan. Nếu các em học sinh có hứng thú và tích cực trong việc học môn Ngữ văn sẽ là điều kiện tốt để các em học tốt các môn học khác và thành công trong cuộc sống, đặc biệt là trong giao tiếp ngoài xã hội.

Xuất phát từ thực tế giảng dạy, hiện nay do nhu cầu xã hội và do định hướng nghề nghiệp của gia đình đối với các em học sinh ngay từ khi còn học trung học cơ sở nên một bộ phận lớn các em học sinh chỉ chú trọng học các môn tự nhiên mà không mấy hứng thú và không tích cực học các môn khoa học xã hội. Bằng chứng là số lượng học sinh làm hồ sơ thi khối C vào các trường đại học ngày càng giảm trong các năm gần đây, còn đối với các em được lựa chọn đi thi học sinh giỏi nếu các em không được thi các môn tự nhiên thì các em mới thi môn xã hội. Đây là do nhu cầu xã hội về vấn đề giải quyết việc làm. Từ những cơ sở trên, bằng kinh nghiệm giảng dạy, sự tìm tòi học hỏi và khám phá mà tôi đã thực hiện đề tài này.

Trên đây là cơ sở lý luận của sáng kiến kinh nghiệm mà tôi đang nghiên cứu.

2.2. Thực trạng vấn đề trước khi áp dụng sáng kiến kinh nghiệm

2.2.1. Thuận lợi.

2.2.1.1. Đối với giáo viên

Trong quá trình nghiên cứu đề tài này, tôi được trực tiếp giảng dạy học sinh khối 7 Trường THCS ... nên tôi đã nhận ra ưu, khuyết điểm trong học tập của học sinh. Bên cạnh một số em hứng thú và tích cực học tập thì còn một bộ phận không nhỏ các em học sinh còn sao nhãng và chưa tích cực trong học tập. Do đó tôi từng bước tìm ra biện pháp nhằm phát huy hứng thú và tính tích cực trong học tập của học sinh.

Tôi được trực tiếp giảng dạy học sinh lớp 7 nên tôi có điều kiện nắm bắt tâm sinh lý từng em học sinh. Đó chính là điều kiện để tìm ra giải pháp thực hiện có hiệu quả đối với hứng thú học tập của các em học sinh.

Trong quá trình giảng dạy tôi luôn tiếp cận và học tập những phương pháp đổi mới để khơi gợi hứng thú và phát huy tính tích cực học tập của học sinh.

Hơn thế nữa tôi luôn ý thức rằng: Để đạt được kết quả tốt trong học tập trước hết học sinh cần có hứng thú và tích cực trong học tập.

Được nhà trường phân công đúng chuyên môn, chuyên ngành nên tôi đã phát huy được những kiến thức và phương pháp học tập sẵn có. Đồng thời tôi còn được phân công giảng dạy cả phần phụ đạo và ôn thi học sinh giỏi cho học sinh khối 7 nên có điều kiện tìm hiểu thêm hứng thú của các em học sinh và tìm ra giải pháp giảng dạy có hiệu quả.

2.2.1.2. Đối với học sinh

Học sinh Trường THCS ... phần lớn các em đều có ý thức và tinh thần học tập tốt, có lòng ham học hỏi và tiếp cận tri thức mới.

Một số học sinh có năng khiếu và yêu thích môn Ngữ văn nên rất hứng thú và tích cực trong học tập đặc biệt là trong việc khám phá những tri thức mới.

Một số gia đình đã quan tâm đến việc học của con em mình, tạo điều kiện để các em được tham gia học tập đầy đủ.

2.2.2. Khó khăn

2.2.2.1. Đối với giáo viên

Do là trường vùng khó nên cơ sở vật chất còn chưa đáp ứng được nhu cầu giảng dạy, đặc biệt là chưa có phòng học chức năng, đang còn thiếu các phương tiện dạy học hiện đại như máy chiếu đa năng, bảng đĩa, đài...Nên mỗi lần dạy học muốn đổi mới phương pháp đều gặp không ít những khó khăn.

Do điều kiện của nhà trường còn hạn chế nên giáo viên trong trường ít được giao lưu học hỏi với các giáo viên trường khác trong huyện để nâng cao trình độ và học hỏi kinh nghiệm.

2.2.2.2. Đối với học sinh.

Là học sinh vùng cao, vùng đặc biệt khó khăn nên việc tiếp cận tri thức còn thụ động, chưa chịu suy nghĩ, tìm tòi, sáng tạo trong học tập, phương pháp học tập chưa phù hợp nên hiệu quả học tập chưa cao.

Sự khó khăn về điều kiện gia đình – phần lớn các em học sinh đều là con em hộ nghèo nên sự thiếu thốn về tài liệu học tập cũng ảnh hưởng không nhỏ

đến việc học của các em. Ngoài sách giáo khoa được nhà trường cho mượn nhiều học sinh không có tài liệu gì thêm.

Số lượng học sinh chưa tích cực và chưa có hứng thú học tập vẫn còn nhiều. Phần lớn các em học sinh này là những học sinh học lực yếu kém, rỗng kiến thức từ những lớp dưới. Một bộ phận gia đình phụ huynh làm ăn xa không quan tâm đến con cái dẫn đến các em ngại học, lười học và không mấy hứng thú học tập.

2.2.3. Kết quả của thực trạng

Trong quá trình giảng dạy, tôi đã tiến hành khảo sát thực trạng cho thấy kết quả về sự chênh lệch giữa học sinh chưa hứng thú và chưa tích cực trong học tập với số học sinh hứng thú và tích cực trong học tập như sau:

Bảng khảo sát: Kết quả ban đầu.

Đối tượng học sinh	Học sinh chưa hứng thú và chưa tích cực trong học tập		Học sinh hứng thú và tích cực trong học tập	
	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %
7A(32)	23	71,9	9	28,1
7B(32)	25	78,1	7	21,9
Khối 7 (64)	48	75,0	16	25,0

Qua khảo sát thực trạng cho thấy số lượng học sinh chưa có hứng thú và chưa tích cực trong học tập chiếm tỉ lệ cao gấp ba lần số lượng học sinh có hứng thú và tích cực học tập. Chính vì vậy việc tìm ra giải pháp phát huy hứng thú và tính tích cực học tập của học sinh là hết sức cần thiết. Có như vậy học sinh mới đạt được kết quả cao trong học tập.

2.3. Các giải pháp đã sử dụng để giải quyết vấn đề

Để phát huy hứng thú và tính tích cực học tập của học sinh, từ thực tế và kinh nghiệm giảng dạy, tôi đã đưa ra một số giải pháp sau:

2.3.1. Tổ chức các trò chơi thi đua trong dạy học Ngữ văn

2.3.1.1. Nguyên tắc tổ chức trò chơi thi đua

Trò chơi thi đua là một trò chơi học tập được diễn ra theo một trình tự hoạt động phải tuân theo những nguyên tắc sau:

Nội dung của trò chơi gắn liền với kiến thức, kỹ năng, thái độ của một môn học hoặc một bài học cụ thể. Thường được diễn ra trong thời gian, không gian nhất định của một giờ học.

Mọi học sinh đều thu nhận được những nội dung học tập chứa đựng trong trò chơi phù hợp với trình độ và khả năng của mình. Khác với trò chơi giải trí và rèn luyện sức khỏe, trò chơi thi đua là một trò chơi trong học tập nhằm hướng tới sự thông hiểu kiến thức gắn với nội dung học tập cụ thể của môn học, bài học, lớp học.

2.3.1.2. Tác dụng của trò chơi thi đua

Việc tổ chức các trò chơi thi đua trong dạy học Ngữ văn nhằm tạo ra không khí sôi nổi trong giờ học nhằm kích thích hứng thú và tính tích cực học tập của học sinh, giúp học sinh tiếp thu bài một cách tích cực và tự giác. Điều đó có tác dụng làm cho những học sinh chưa mấy hứng thú trong học tập cũng bị lôi cuốn vào những trò chơi thi đua đó. Từ đó các em sẽ hứng thú và tích cực tham gia các hoạt động học tập của lớp, của nhóm, có trách nhiệm cao với đồng đội, tôn trọng kỉ luật của nhóm, đội và luật chơi, giúp đỡ đồng đội.

Việc tổ chức các trò chơi thi đua còn tạo ra tính thi đua trong học tập giữa các học sinh trong lớp, giữa các tổ, các nhóm học sinh với nhau. Từ đó mà kích thích hứng thú và tính tích cực học tập của các em học sinh.

Trò chơi thi đua trong học tập còn tạo ra sự hấp dẫn, không khí vui vẻ. Khi chơi học sinh sẽ được bộc lộ, được thể hiện mình một cách tự nhiên. Giúp giáo viên và học sinh thay đổi hình thức hoạt động và trạng thái tình cảm với việc học. Trò chơi thi đua trong học tập còn tạo cơ hội cho học sinh rèn luyện kỹ năng và củng cố kiến thức.

Sau khi tiến hành trò chơi thi đua cần có sự nhận xét, đánh giá của giáo viên giảng dạy nhằm chỉ ra những ưu, nhược điểm của các em học sinh nhằm giúp các em phát huy những ưu điểm đạt được và khắc phục những nhược điểm.

Đồng thời đánh giá (cho điểm) nhằm khích lệ những học sinh có tính sáng tạo và tích cực tham gia học tập. Từ đó sẽ động viên các em lần sau tham gia tích cực và hăng hái hơn.

Việc tổ chức trò chơi thi đua trong giờ học không nên cứng nhắc mà phải linh hoạt, sử dụng như thế nào cho phù hợp với từng tiết, từng bài, từng phần của bài học. Có như vậy mới phát huy được hiệu quả của trò chơi này.

Có nhiều cách tổ chức các trò chơi thi đua khác nhau, sau đây là một số cách tổ chức các trò chơi thi đua cụ thể.

2.3.2 . Một số trò chơi thi đua trong dạy học Ngữ văn

2.3.2.1. Trò chơi thi điền nhanh.

Đối với trò chơi thi điền nhanh, giáo viên có thể tổ chức dưới hình thức hoạt động cá nhân hoặc hoạt động nhóm. Tùy thuộc vào số lượng học sinh và cách bố trí sắp xếp trong lớp để chia nhóm cho phù hợp (mỗi nhóm khoảng 6 đến 8 học sinh). Trò chơi này phù hợp với việc dạy học phần Tiếng Việt, đặc biệt là áp dụng trong phần luyện tập với các dạng bài tập điền thêm các thông tin vào chỗ dấu ba chấm.

VD1 : Khi dạy bài: “Nghĩa của từ”

Phần luyện tập có thể áp dụng trò chơi thi điền nhanh đối với bài tập 1 (**trang 95 tập 1 sách Kết nối tri thức với cuộc sống.**)

Thực hành tiếng Việt

NGHĨA CỦA TỪ NGỮ

1 Giải thích nghĩa của từ *thở* được dùng trong dòng thơ *Mái lá khoan thai thở làn khói nhẹ*. Chỉ ra sự khác biệt về nghĩa của từ *thở* trong ngữ cảnh này với từ *thở* trong câu: *Em bé thở đều đều khi ngủ say*.

VD 2: Khi dạy bài: “Mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm từ”.

Giáo viên cũng có thể áp dụng trò chơi này ở phần luyện tập đối với bài tập 4 (**trang 25 tập 1 sách Kết nối tri thức với cuộc sống**): Điền thêm các yếu tố để mở rộng thành phần chính của câu thành cụm từ. Trên đây là những ví dụ minh họa cụ thể, còn rất nhiều tiết – bài có thể áp dụng trò chơi này.

4 Các câu sau có thành phần chính là một từ. Hãy mở rộng thành phần chính của câu thành cụm từ.

- a. Gió thổi.
- b. Không khí trong lành.
- c. Ong bay.

Để thực hiện có hiệu quả trò chơi này, giáo viên cần chuẩn bị một số đồ dùng như bảng phụ hoặc phiếu học tập đủ cho các nhóm thực hiện. Đối với trò chơi này, người chiến thắng sẽ là người điền nhanh nhất và đúng nhất.

2.3.2.2. Trò chơi: Đường lên đỉnh Phan-Xi - Păng.

Để thực hiện trò chơi này, giáo viên chia học sinh thành các nhóm tùy thuộc vào số lượng học sinh trong lớp cho phù hợp. Các nhóm cử ra đội trưởng của nhóm mình.

Trò chơi này cũng phù hợp với dạy các tiết Tiếng Việt, có thể áp dụng ở phần luyện tập hoặc ở phần dạy lý thuyết đặc biệt là sau khi hình thành các khái niệm sau đó cho thực hành làm bài tập nhanh.

VD : Khi dạy bài: “Phó từ”, giáo viên có thể áp dụng trò chơi này ở phần luyện tập, bài tập 2 (trang 72 tập 1 sách Kết nối tri thức với cuộc sống): Tìm phó từ bổ sung ý nghĩa cho động từ, tính từ trong những câu dưới đây

Ở trò chơi này, sưu tầm được một phó từ đúng được tính bằng một bậc thang, nhóm nào sưu tầm được nhiều thành ngữ nhóm đó sẽ lên đỉnh trước và đó là nhóm chiến thắng.

2 Tìm phó từ bổ sung ý nghĩa cho động từ, tính từ trong những câu sau và cho biết mỗi phó từ bổ sung ý nghĩa gì.

a. Và tôi không nghĩ ra được cách gì hơn là thay mặt bà An-tư-nai Xu-lai-ma-nô-va để kể hết chuyện này.

b. Các em ghé vào đây xem là hay lắm, các em chả sẽ học tập ở đây là gì?

c. Chúng tôi cũng đứng dậy công những bao ki-giắc lên lưng và rảo bước về làng.

d. An-tư-nai, cái tên hay quá, mà em thì chắc là ngoan lắm phải không?

(1) **Hãy** nhìn tôi đây!

Phó từ **hãy** trước động từ **nhìn** chỉ sự cầu khiến, mệnh lệnh.

(2) Em thông minh **lắm**.

Phó từ **lắm** sau tính từ **thông minh** chỉ mức độ.

2.3.2.3. Trò chơi: Thi ghép nhanh.

Trò chơi thi ghép nhanh là trò chơi mang tính đồng đội cao. Giáo viên chia nhóm, mỗi nhóm cử đại diện lên thi với các nhóm khác, nhóm nào ghép nhanh, ghép đúng sẽ là nhóm chiến thắng.

Trò chơi này phù hợp với dạy các tiết – bài ôn tập.

VD: Khi dạy bài: “Củng cố, mở rộng” (trang 126 tập 1 sách kết nối tri thức với cuộc sống), giáo viên có thể áp dụng trò chơi này trong bài học. Giáo viên có thể chia làm ba nhóm thảo luận, mỗi nhóm cử hai đại diện thi với nhau. Một người ghi tên tác phẩm “Tháng Giêng, mơ về trăng non rét người” một người ghi tên tác phẩm “Chuyện cơm hến” sang bên cạnh. Nhóm nào ghép được nhiều nhất, đúng nhất và nhanh nhất nhóm đó sẽ chiến thắng.



1. Kê bảng vào vở theo mẫu và điền các thông tin về hai văn bản *Tháng Giêng, mơ về trăng non rét ngọt* và *Chuyện cơm hến*:

	<i>Tháng Giêng, mơ về trăng non rét ngọt</i>	<i>Chuyện cơm hến</i>
Thể loại		
Những hình ảnh nổi bật		
Đặc điểm lời văn		
Cảm xúc, suy nghĩ của tác giả		

2.3.2.4. Trò chơi: Thi sắp xếp.

Trò chơi thi sắp xếp là trò chơi đòi hỏi học sinh phải có trí nhớ tốt để sắp xếp các nội dung kiến thức cho đúng. Trò chơi này, giáo viên có thể tổ chức cho học sinh hoạt động cá nhân hoặc hoạt động nhóm. Giáo viên có thể áp dụng trò chơi này trong các tiết bài ôn tập.

VD: Khi dạy bài “Củng cố, mở rộng”, giáo viên có thể áp dụng trò chơi này khi giải quyết **bài tập 2, trang 73 tập 2 sách Kết nối tri thức với cuộc sống.**

Đối với trò chơi này giáo viên cần chuẩn bị một số phiếu học tập hoặc một số bảng phụ để cho học sinh sắp xếp, học sinh nào hoặc nhóm nào sắp xếp nhanh thì sẽ chiến thắng.



TẢI MẪU LIÊN HỆ



091 552 1220



CÚ PHÁP: MÃ SKKN cần tải
(Khách lưu ý không gửi tên đề tài)



PHÍ TÀI: 100K/MẪU



THÔNG TIN HỎI ĐÁP:

Bạn còn nhiều thắc mắc hoặc muốn tìm kiếm thêm nhiều tài liệu sáng kiến kinh nghiệm mới mẻ khác của Trung tâm [Best4Team](#)
Liên hệ dịch vụ [viết thuê sáng kiến kinh nghiệm](#)
Hoặc qua SĐT Zalo: 091.552.1220 hoặc email: best4team.com@gmail.com để hỗ trợ ngay nhé!